TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HSST
Ngày: 18/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Hữu Sáu

Bà Nguyễn Thị Nguyện

- Thư ký phiên toà : Bà Lại Thị Minh Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa : Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 05/2022/TL-HSST ngày 16 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 07/2022/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo :

Lê Công Ch, sinh năm 1988. Nơi cư trú : phố Dinh X, phường Thiệu Kh, thành phố Thanh H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp : Lao động tự do ; trình độ văn hóa : 4/12; dân tộc : Kinh ; giới tính : Nam ; tôn giáo : Không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Lê Công Nh (đã chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1948 ; vợ, con : Chưa; tiến án,tiền sự: Không.; Nhân thân: Ngày 20/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt Lê Công Ch 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/12/2021, đến ngày 10/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Trú tại : Khu Phố Xuân L, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Anh Nguyễn Sỹ Th, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Trú tại : thôn 7, phường Thiệu Kh, TP Thanh H, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Lê Thị T, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Trú tại : thôn 7, phường Thiệu Kh, TP Thanh H, tỉnh thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tốm tắt như sau :

Khoảng 08 giờ ngày 09/11/2021, Lê Công Ch điều khiển xe mô tô BKS 36B1-051.98 đi từ phường Thiệu Kh, TP Thanh H đi lên thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà anh Nguyễn Duy H, sinh năm 1988, ở khu phố Xuân L, thị trấn Rừng Th thì Ch phát hiện ở trong quán trước nhà anh H có một chiếc máy cắt Nhôm. Thấy vậy, Ch quan sát trong nhà anh H và xung quanh thấy không có người nên dựng xe rồi đi vào nhà anh H lấy chiếc máy cắt. Ch bê chiếc máy ra ngoài rồi đưa lên xe mô tô chở về phường Thiệu Kh, TP Thanh H. Sau đó, Ch mang chiếc máy cắt đến nhà anh Nguyễn Sỹ Th, sinh năm 1973, ở thôn 7, phường Thiệu Kh, Tp Thanh H chào bán cho anh Th với giá là 1.000.000 đồng. Số tiền trên Ch đã sử dụng cho việc tiêu xài cá nhân.

Biết không thể trốn tránh pháp luật nên ngày 03/12/2021, Lê Công Ch đã đến Công an thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn để đầu thú về hành vi phạm tội. Căn cứ vào lời khai nhận, Công an thị trấn Rừng Thông đã tiến hành thu giữ chiếc máy cắt mà Ch đã bán cho anh Th.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Sơn đã kết luận: giá trị của của chiếc máy cắt nhãn hiệu Makita LS1030N (1650W) tại thời điểm bị trộm cắp là 2.900.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với chiếc máy cắt nhãn hiệu Makita LS1030N (1650W) là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành trao trả lại tài sản cho anh Hạnh.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B1-051.98 , nhãn hiệu: SUFAT, màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị T, sinh năm 1973, ở phố 9, phường Thiệu Kh, Tp Thanh H, tỉnh Thanh Hóa nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã tiến hành trao trả lại tài sản cho chị T.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà anh Nguyễn Sỹ Th đã bỏ ra để mua chiếc máy cắt của Ch thì anh Th không yêu cầu Ch phải bồi thường nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Quá trình điều tra Lê Công Ch đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 09/Ctr – KSĐT ngày 16/2/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Công Ch về tội ‘’Trộm cắp tài sản’’ theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng : khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 56 ; Điều 38 – BLHS.

Xử phạt : Bị cáo Lê Công Ch từ 12 đến 15 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng : Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 09/11/2021, Lê Công Ch điều khiển xe mô tô từ phường Thiệu Kh, TP Thanh H đi lên thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xem ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước nhà anh Nguyễn Duy H ở khu phố Xuân L, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S thì Ch phát hiện ở trong quán trước nhà anh H có một chiếc máy cắt Nhôm không có người trông coi nên đã vào nhà anh H lấy trộm chiếc máy cắt nhôm với trị giá tài sản là 2.900.000 đồng, sau đó đem bán được 1.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định : Hành vi của Lê Công Ch đã phạm tội ‘’Trộm cắp tài sản’’theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ của tội phạm: Hành vi của Lê Công Ch là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe không chịu lao động chân chính, ăn chơi đua đòi dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân do đó cần

được đưa ra xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Ngày 20/01/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung. Tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo Châu theo quy định tại Điều 56 – BLHS.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Nhân thân: Ngày 20/01/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình Điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Điều tra đầu thú. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản và không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại : Bị hại anh Nguyễn Duy H đã nhận lại tài sản là chiếc máy cắt và anh H không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B1- 051.98 , nhãn hiệu: SUFAT, màu đỏ đen là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị T, chị T không biết không biết việc Ch dùng xe của chị để đi trộm cắp tài sản, nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị T là phù hợp.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà anh Nguyễn Sỹ Th đã bỏ ra để mua chiếc máy cắt của Ch, anh Th không biết đó là tài sản mà Ch trộm cắp và anh Th không yêu cầu Ch phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 56 ; Điều 38 – Bộ luật hình sự ; Khoản 2 Điều 135 BLTTHS ; Điều 6 ; điểm a khoản 1 Điều 23, Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố : Bị cáo Lê Công Ch phạm tội ‘’Trộm cắp tài sản’’.

Xử phạt : Lê Công Ch 12 (Mười hai) tháng tù. Tổng hợp với 09 tháng tù tại bản án số 02 ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Buộc Lê Công Ch phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 03/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự : Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí : Buộc Lê Công Ch phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở chính quyền địa phương.

Nơi nhận :
- Tòa án ND Tỉnh ;
- VKSND huyện Đông Sơn ;
- Công an huyện Đông Sơn ;
- Chi cục Thi hành án H Đông Sơn ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Quyền **Nguyễn Hoài Nam** **Trịnh Thị Hà**

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án Quảng xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hà